

Biểu mẫu 07

(Kèm theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

UBND PHƯỜNG NGỌC HÀ
TRƯỜNG TH ĐẠI YÊN

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục tiểu học
Năm học 2026 – 2027**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	26/23	Số 1,2m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	26	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	0	-
IV	Tổng diện tích đất (m²)	3393	3,87 m ² /học sinh
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	1678	1,91 m ² /học sinh
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1152	
2	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	96	
3	Diện tích thư viện (m ²)	195	
4	Diện tích nhà đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	350	
5	Diện tích phòng khác (Âm nhạc 2, Ngoại ngữ 2, Tin học 2, Mỹ thuật, Công nghệ, Đa năng 2, Tư vấn học đường, Đội, Phòng khối hành chính...)(m ²)	864	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Khối lớp 1	05 bộ	1 bộ/1 lớp
2	Khối lớp 2	05 bộ	1 bộ/1 lớp
3	Khối lớp 3	05 bộ	1 bộ/1 lớp
4	Khối lớp 4	05 bộ	1 bộ/1 lớp
5	Khối lớp 5	06 bộ	1 bộ/1 lớp
VII I	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	70	
IX	Tổng số thiết bị		

1	Ti vi	26	1 cái/lớp
2	Cát xét	2	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	26	1bộ/lớp
5	Máy in	6	
6	Đàn ooc-gan	22	

	Nội dung	Số lượng(m ²)
X	Nhà bếp	350
XI	Nhà ăn	700

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XII I	Khu nội trú	0	0	0

XI V	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chun g	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	6	0	10		0,2 m ²
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0		

(*Theo Quyết định số 07/2007/QĐ-BGĐT ngày 02/4/2007 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Ngọc Hà, ngày 24 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

